TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HSST
Ngày 23/09/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Lù Thanh Xá***
2. Ông: ***Nguyễn Xuân Định***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông: ***Nguyễn Minh Tuấn*** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà: Ông: ***Lương Gia Khánh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/HSST, ngày 09 tháng 09 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST- HS ngày 11/09/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Vàng Văn D***

Sinh năm: 1968, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Hản, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Thái;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch:Việt Nam

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Vàng Văn Dơn bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 01- QĐ/UBKTĐU ngày 03/09/2025 của Uỷ ban Kiểm tra Đảng ủy xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Con ông: Vàng Văn H (đã chết) và con bà: Điêu Thị Đ (đã chết)

Gia đình bị cáo có 07 anh,chị, em, bị cáo là con thứ Ba trong gia đình;

Vợ, con: Lò Thị Th - Sinh năm 1971. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1993.

Hiện vợ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Hản, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/07/2025, đến ngày 06/07/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Lò Thị Th - Sinh năm 1971; Trú tại: bản Nậm Hản, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02/7/2025, Vàng Văn D đang ở nhà tại bản Nậm Hản, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) gọi từ số thuê bao 0847.895.906 đến điện thoại của chị Lò Thị Th, sinh năm 1971, trú tại bản Nậm Hản, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu (là vợ của D) có số thuê bao 0979.452.956. Qua trao đổi, người đàn ông nói có 01 cá thể Sơn dương đã chết muốn bán với giá tiền 110.000 đồng/01 kg. D đồng ý mua nhằm mục đích mang về ăn và một phần để bán nếu có khách hỏi mua và hẹn người đàn ông mang cá thể Sơn dương đến khu vực xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu để mua bán.

Khoảng 11 giờ ngày 03/7/2025, D dùng điện thoại của vợ có số thuê bao 0979.452.956 gọi đến số thuê bao 0847.895.906 của người đàn ông để thỏa thuận địa điểm giao hàng tại khu vực bản Láng Phiếu, xã Mường Tè và được người đàn ông đồng ý. Sau đó, D cầm theo 5.000.000 đồng, 01 chiếc cân đòn loại 50 Kg để trong bao tải màu trắng và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 25M1-169.15 để đi mua cá thể Sơn dương. Trong quá trình di chuyển, D sử dụng điện thoại cá nhân có số thuê bao 0976.291.840 để liên lạc với người đàn ông. Khi đến đoạn đường liên xã Mường Tè - xã Tà Tổng thuộc địa phận bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì D gặp 01 người đàn ông đang đứng tại lề đường và được người đàn ông dẫn vào cách đường khoảng 03 m để kiểm tra cá thể Sơn dương. Tại đây, D cùng người đàn ông sử dụng cân để cân xác định khối lượng cá thể Sơn dương đã chết nặng 45 kg (đã bị mổ sạch bụng), D trả cho người đàn ông số tiền 4.950.000 đồng. Sau đó, D sử dụng chiếc dây chun mang theo và cùng người đàn ông để chiếc bao tải đựng cá thể Sơn dương đã chết lên yên xe để chằng cố định rồi điều khiển xe đi về nhà.

Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Km3 + 450 đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường - Công an tỉnh Lai Châu phối hợp với Công an xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và mời người chứng kiến và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định động vật số 114/SH ngày 04/7/2025 của Viện sinh học Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài cho mẫu vật:

08 (tám) bản ảnh chụp của 01 (một) cá thể động vật đã chết là của loài Sơn dương, có tên khoa học Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1) Loài Sơn dương (Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis) có tên trong Phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của Chính phủ.

2) Loài Sơn dương (Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

3) Loài Sơn dương (Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/2/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

4) Loài Sơn dương (Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis) có tên trong nhóm IB, Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS -KV4 ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Văn D về tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi. bổ sung năm 2025) quy định: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm:

"1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 4.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...]

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này;"

Tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng Văn D theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) cá thể Sơn dương đã chết thuộc nhóm IB thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều

51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Áp dụng khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) đối với bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và đề nghị xử lý vật chứng như sau. Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng và vật công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) bao tải màu xám, bao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây chun màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) dây rứa (Nhựa) màu đỏ dài khoảng 60cm đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt có hai mặt, 01 mặt màu xanh, 01 mặt màu cam; bạt cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc cân đòn loại 50 kg; cân cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải màu trắng trên bao ghi nhiều chữ với màu xanh, màu vàng; bao cũ đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 25M1-169.15, số khung: RLHJA3852PY232291; số máy: JA52E0596536, kèm theo chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy;

+ 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25 005210 mang tên chủ xe Vàng Văn D, biển số đăng ký 25M1 - 169.15;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu xanh đen, IMEI: 860956040753610, IMEI: 860956043253618, mặt sau được ốp nhựa màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật nguy cấp, quý, hiếm là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Th có mặt tại phiên toà và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự và có đề nghị được xin lại chiếc xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã Tàng trữ, vận chuyển trái phép 01 (một) cá thể Sơn dương đã chết thuộc nhóm IB để sử dụng và có ai mua thì bán. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận giám định động vật số 114/SH ngày 04/7/2025 của Viện sinh học Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài cho mẫu vật:

08 (tám) bản ảnh chụp của 01 (một) cá thể động vật đã chết là của loài Sơn dương, có tên khoa học Capricornis milneedwardsii/Capricornis sumatraensis.

Cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 03/7/2025, tại Km3 + 450 đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn D có hành vì Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép 01 cá thể Sơn dương đã chết là loài động vật thuộc nhóm IB, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm mục đích mang về để ăn và bán thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vàng Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Hội chữ thập đỏ tỉnh Lai Châu tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo có con ruột là người có nhiều thành tích xuất sắc trong học tập, công tác. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra. Với việc Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán 01 cá thể Sơn dương đã chết là loài động vật thuộc nhóm IB, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm mục đích mang về để ăn và bán việc đề nghị của VKS áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định tại nơi cư trú. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nên cần căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NĐ-HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022; Nghị quyết số: 02/2025/NĐ-HĐTP, ngày 27/06/2025 sửa đổi, bổ sung của Hội đồng thẩm phản Tòa án nhân dân tối cao và điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo đủ sức răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, lời đề nghị của Kiểm sát viên và đề nghị của Bị cáo. HĐXX xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

[5] Đối với việc bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Lò Thị Th *(vợ của bị cáo)* đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy biển kiểm soát 25M1-169.15 Hội đồng xét xử xét thấy:

Thứ nhất, Bị cáo D đã sử dụng chiếc xe máy trên nhằm mục đích để đi mua 01 cá thể Sơn dương, xét chiếc xe máy là công cụ, phương tiện phạm tội bởi vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận rằng khi đi tìm mua cá thể Sơn dương bị cáo đã điều khiển chiếc xe máy trên để đi đến đoạn đường liên xã Mường Tè - xã Tà Tổng thuộc địa phận bản Láng Phiếu, xã Mường Tè, sau khi mua được cá thể Sơn dương bị cáo tiếp tục điều khiển xe để đi về nhà. Như vậy, bị cáo đã dùng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội.

Thứ hai, về chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng thì theo quy định của Luật hôn nhân gia đình thì tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân là tài sản chung của vợ chồng. Tuy nhiên, xác định chiếc xe máy trên được đăng ký và đứng tên của bị cáo nên người có quyền lợi liên quan chị Lò Thị Th *(là vợ bị cáo)* có quyền yêu cầu bị cáo trả lại một phần tài sản trên hoặc khởi kiện bị cáo bằng một vụ án dân sự khác. Đây là trách nhiệm của bị cáo trong phần tài sản chung của vợ chồng mà bị cáo đã dùng phương tiện đó để thực hiện hành vi phạm tội. Vậy HĐXX áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy trên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[7] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: 01 cá thể Sơn dương đã chết đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Lai Châu tiêu hủy theo quy định. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với vật chứng hiện còn: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng và vật công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) bao tải màu xám, bao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây chun màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) dây rứa (Nhựa) màu đỏ dài khoảng 60cm đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt có hai mặt, 01 mặt màu xanh, 01 mặt màu cam; bạt cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc cân đòn loại 50 kg; cân cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải màu trắng trên bao ghi nhiều chữ với màu xanh, màu vàng; bao cũ đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 25M1-169.15, số khung: RLHJA3852PY232291; số máy: JA52E0596536, kèm theo chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy;

+ 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25 005210 mang tên chủ xe Vàng Văn D, biển số đăng ký 25M1 - 169.15;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu xanh đen, IMEI: 860956040753610, IMEI: 860956043253618, mặt sau được ốp nhựa màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Các vấn đề khác trong vụ án:

+ Đối với chị Lò Thị Th là vợ của Vàng Văn D là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc điện thoại và chủ số thuê bao 0979.452.956 mà D dùng để liên lạc với người đàn ông đã bán cá thể Sơn dương. Quá trình điều tra xác định, chị Th không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Vàng Văn D, việc D sử dụng điện thoại không nói cho chị Lò Thị Th biết. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với chị Th.

+ Đối với người đàn ông dùng số thuê bao 0847.895.906 đã bán cá thể Sơn dương đã chết cho Vàng Văn D. Quá trình điều tra xác định chủ số thuê bao là chị Giàng Thị Tr, sinh ngày 06/5/1997, địa chỉ thường trú: thôn Bùn Dạo, xã Lang Thíp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái *(nay là thôn Bùn Dạo, xã Lâm Giang, tỉnh Lào Cai)*. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Giàng Thị Tr khai từ trước đến nay không sử dụng thông tin cá nhân để đăng ký và không sử dụng số thuê bao 0847.895.906;

không cho người khác mượn thông tin cá nhân để đăng ký thuê bao điện thoại trên. Chị Tr không quen biết, không liên hệ, liên lạc với Vàng Văn D nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối với người đàn ông nêu trên. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025)

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2025);* Điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 50; Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội *"Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"* xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vàng Văn D cho UBND xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại điều 93 Luật thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng: 01 (một) bao tải màu xám, bao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc dây chun màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) dây rứa (Nhựa) màu đỏ dài khoảng 60cm đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt có hai mặt, 01 mặt màu xanh, 01 mặt màu cam; bạt cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc cân đòn loại 50 kg; cân cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải màu trắng trên bao ghi nhiều chữ với màu xanh, màu vàng; bao cũ đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 25M1-169.15, số khung: RLHJA3852PY232291; số máy: JA52E0596536, kèm theo chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy;

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25 005210 mang tên chủ xe Vàng Văn D, biển số đăng ký 25M1 - 169.15;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 Pro màu xanh đen, IMEI: 860956040753610, IMEI: 860956043253618, mặt sau được ốp nhựa màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 BLTTHS và căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu (PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Mường Tè;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp